

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KCB

1. Tên cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Trảng Bom
- 2 Địa chỉ: Thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- 3 Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24
- 4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Thay đổi thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh từ ngày 03/01/2022

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn
I DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH THỜI GIAM LÀM VIỆC					
1	Nguyễn Đức Phước	001257/ ĐNAI - CCHN QĐ số: 987/QĐ-SYT QĐ số 868/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh , chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh/Khám bệnh , chữa bệnh đa khoa
2	Nguyễn Quang Tuấn	006904/ ĐNAI – CCHN QĐ số 919/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Phó Giám đốc/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi
3	Phạm Đức Thiện	005925/ ĐNAI – CCHN, 342/QĐ-SYT, 1710/QĐ-SYT, 480/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa, Chẩn đoán hình ảnh, siêu âm, nội soi	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ/ Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa, Chẩn đoán hình ảnh, siêu âm, nội soi
4	Ngô Văn Thục	006898/ ĐNAI – CCHN, 916/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Nhi khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính/ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Nhi khoa
5	Vòng Hồ Ngọc Thành	010871/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Trưởng khoa Y học Cổ truyền- Phục hồi chức năng Khám bệnh, chữa bệnh YHCT
6	Phạm Đình Lĩnh	0009766/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT
7	Nguyễn Văn Thao	006895/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
8	Chu Đức Dụng	010224 /ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
9	Nguyễn Thị Kim Nhung	005934/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
10	Cao Văn Hòa	0008817 /ĐNAI-CCHN QĐ số 1166/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu
11	Nguyễn Thị Thùy	0009448 /ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
12	Hoàng Thị Du	006905 /ĐNAI-CCHN, 2550/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh sản khoa, Siêu âm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản Khám bệnh chữa bệnh sản khoa, Siêu âm
13	Văn Thị Hạnh	006897 /ĐNAI-CCHN, 1664/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT, Sản phụ khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Phó khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản Khám bệnh, chữa bệnh YHCT, Sản phụ khoa
14	Nguyễn Thị Nguyên	0007676 /ĐNAI-CCHN, 924/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Nhi khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Nhi khoa
15	Phạm Đức Thắng	0007678 /ĐNAI-CCHN, 914/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Trưởng khoa Khám bệnh Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Chuyên khoa Tai mũi họng
16	Nguyễn Thị Vang	006896/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
17	Lê Thị Tính	0007679/ ĐNAI – CCHN, 918QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Nhi khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Nhi khoa

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn
18	Đình Công Thanh	000637 /YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
19	Châu Thanh Hòa	0009530/ ĐNAI – CCHN, 808/QĐ-SYT	Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt, Nội Nhi	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Phó khoa Khám bệnh Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt, Nội Nhi
20	Nguyễn Thị Kim Cúc	000790/ ĐNAI – CCHN, 328/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, chuyên khoa Gây mê hồi sức	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật HIV& AIDS Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, chuyên khoa Gây mê hồi sức
21	Vương Quốc Đạt	002096/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa
22	Nguyễn Thanh Trúc Trinh	003733/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
23	Trương Thị Hoàn	005936/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
24	Trần Thị Hiến	012472/ĐNAI-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng
25	Lê Minh Nam	14435/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
26	Vũ Thị Thanh Hằng	005806/ ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa
27	Trần Thương Hoái Vũ	005932/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Phụ trách khoa Nội Tổng hợp Khám và điều trị đa khoa

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn
28	Phạm Văn Dũng	005942/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
29	Nguyễn Thị Kim Nhung	005934/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
30	Lê Văn Cường	001116/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh/ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
31	Nguyễn Thị Thủy Phúc	0114245ĐNAI-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng
32	Nguyễn Đức Công	005933/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
33	Lê Xuân Hiệp	011167/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
34	Nguyễn Thế Quyền	0009526/ ĐNAI - CCHN, 1191 QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt.
35	Cao Văn Hòa	0008817 /ĐNAI-CCHN QĐ số 1166/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu
36	Trương Thị Hoàn	005936/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
37	Vũ Thị Thanh Hằng	005806/ ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
38	Nguyễn Đức Công	005933/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
39	Hoàng Kim Thảo	005873/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
40	Trịnh Ngọc Duy	005946/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
41	Phạm Như Tính	005947/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
42	Nguyễn Thị Hồng Giang	002331/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần Sáng Từ 7h00 đến 11h30 phút Chiều từ 13h30 phút đến 16h30 phút hàng ngày	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa
43	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	006836/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
44	Nguyễn Thị Thanh Thiện	006837/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn/ điều dưỡng
45	Vệ Thị Song An	003021/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
46	Lê Thị Hồng Thu	006913/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
47	Vũ Thị Lệ	003024/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
48	Phạm Duy Lành	005930/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
49	Trần Thị Thùy	005935/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
50	Triệu Thy Hiệp	005927/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
51	Trương Minh Kha	005928/ ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên phục hình răng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Kỹ thuật viên phục hình răng
52	Trương Thị Linh	002830/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
53	Lại Thị Thu Duyên	003036/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
54	Nguyễn T. Ánh Tuyết	003037/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
55	Vũ Thị Nụ	005878/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
56	Phạm Thị Huệ	005955/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
57	Nguyễn Thị Thùy	002823/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
58	Nguyễn Thị Hà	002824/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn
59	Lê Thị Thanh Nhân	003038/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
60	Nguyễn Giang Nam	005874/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
61	Trần Hoàng Thúy Oanh	0008037/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
62	Trịnh Thị Kim Chiên	003028/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
63	Trần Lê Chinh	002839/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
64	Cao Thị Diễm Phương	005871/ ĐNAI - CCHN, 174/QĐ-SYT	Gây mê hồi sức, Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Gây mê hồi sức, điều dưỡng
65	Nguyễn Hồng Phúc	002841/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
66	Nguyễn Thị Lê	005879/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
67	Bùi Thị Mẫn	003029/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
68	Nguyễn Bá Thọ	005950/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
69	Tạ Thị Như Quỳnh	003039/ ĐNAI - CCHN, 297/QĐ-SYT	Điều dưỡng, Gây mê hồi sức	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Gây mê hồi sức, điều dưỡng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn
70	Trần Thị Hiền	002848/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
71	Nguyễn Đình Khôi	006893/ ĐNAI - CCHN	Gây mê hồi sức	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Gây mê hồi sức
72	Trương Thị Thu Thảo	0008284/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
73	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	002834/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
74	Nguyễn Thị Phương	005875/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
75	Trương Thị Diệu	002838/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
76	Nguyễn Thị Lương	006315/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
77	Chiu Nhi Mùi	002822/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
78	Trần Ngọc Đồng Xuân	003047/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
79	Nghiêm Thị Mão	005868/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
80	Trần T Ngọc Thu Phương	005869/ ĐNAI - CCHN, 1836/QĐ-SYT	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
81	Lê Thị Tuyết	005877/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
82	Nguyễn Thị Hân	002836/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
83	Hoàng Thị Lý	006834/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
84	Bùi Thị Thùy Linh	005949/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
85	Nguyễn Thị Thu Thảo	003027/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
86	Nguyễn Thị Kim Hạnh	003035/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
87	Lương Thị Ngọc Ánh	002825/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
88	Trần Thị Nhung	005880/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
89	Trần Khải Huyền	002828/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
90	Tạ Chiêu Hoàng	003041/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
91	Trịnh Thị Oanh	005952/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
92	Bùi Thị Hoa	005954/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
93	Lê Thị Thu Hiền	005941/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
94	Trần Hoàng Liên Hương	003040/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
95	Nguyễn Thị Duyên	008285/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
96	Nguyễn Thị Phương	002849/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
97	Vũ Thị Thu Hường	006909/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
98	Nguyễn T.Thanh Lương	006910/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
99	Nguyễn Thị Chiêm	006911/ ĐNAI - CCHN, 33/QĐ-SYT	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
100	Hoàng T.Thanh Quỳnh	006912/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
101	Nguyễn Thị Hải	006918/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
102	Nguyễn Ngọc Loan	006908/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
103	Nguyễn Thị Dịu Hiền	006917/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
104	Trương Thị Thu Hà	006907/ ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
105	Võ Thị Thu Vân	005943/ ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT
106	Nguyễn Thị Nam Phương	006828/ĐNAI – CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Chuyên khoa Xét nghiệm
107	Tạ Thị Kim Anh	006835/ ĐNAI - CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Chuyên khoa xét nghiệm
108	Trần Nguyên Vương	0007065/ ĐNAI - CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Chuyên khoa xét nghiệm
109	Mai Thị Oanh	010225/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
110	Trần Văn Thành	0007064/ ĐNAI - CCHN	KTV Xquang	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	KTV Xquang
111	Đinh Ngọc Mạnh	006829/ ĐNAI - CCHN	KTV Xquang	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	KTV Xquang
112	Trần Văn Trịnh	005929/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
113	Lê Thị Thanh Thủy	005931/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
114	Nguyễn Thanh Siêm	006831/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
115	Ngô Thị Thu Huế	003043/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
116	Phạm Viêt Quỳnh	005937/ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
117	Tạ Thị Mai	0009767/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
118	Nguyễn Thị Thúy Vy	0009612/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
119	Đình Xuân An	010712/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu
120	Nguyễn Thị Hồng Trân	003001/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Chuyên khoa xét nghiệm
121	Mai Thị Hồng Hương	004369/ĐNAI-CCHN QĐ số: 933/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV của Bộ trưởng BNV vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế ĐD Kỹ thuật viên khúc xạ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng Kỹ thuật viên khúc xạ
122	Phạm Thị Phương Trang	011024/ĐNAI-SYT	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
123	Nguyễn Thị Hồng Huyền	011482/ĐNAI-SYT	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Kỹ thuật viên Xét nghiệm


Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
124	Lưu Lý Hoàng Huynh	012268/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
125	Đặng Thị Dương	010738/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
126	Phạm Thị Oanh	000166/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
127	Nguyễn Thị Thu	011058/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
128	Nguyễn Thị Nga	0005095/BD-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
129	Lương Thị Nhung	005944/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Thay băng, tiêm chích
130	Lý Ngọc Mỹ	012180/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
131	Trần Thị Kim Chung	0009853/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
132	Hoàng Thị Thảo Nguyên	004091/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
133	Mang Thị Thanh Hằng	012938/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu
134	Nguyễn Thị Tuyết Mai	012713/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
135	Lê Thị An	000201/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
136	Trần Thị Phúc	012370/ĐNAI-CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
137	Nguyễn Thị Thu Hằng	013142/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
138	Phan Thị Xuân Khánh	012378/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
139	Trương Công Tuất	012747/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
140	Nguyễn Thành Lê	0009376/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
141	Nguyễn Hồng Ngọc	012720/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
142	Trần Phương	013899/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
143	Đinh Thị Minh Linh	014024/ ĐNAI – CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Kỹ Thuật viên xét nghiệm
144	Dương Đắc Quang	014081/ ĐNAI – CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Kỹ Thuật viên xét nghiệm
145	Nguyễn Thị Hiền Trang	010629/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
146	Vũ Thị Thủy	012953/ ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
DANH SÁCH TĂNG NHÂN SỰ					
1	Trương Thị Thảo Nguyên	110584/CCHN-BQP	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Hộ sinh
2	Chu Thị Thúy Loan	010311/ĐNAI – CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
3	Ngô Thị Ánh Tuyết	004173/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
4	Từ Thị Phương Anh	002167/ĐNAI – CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
5	Hà Thị Thương	110647/CCHN-BQP	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
6	Phạm Thị Thanh Hương	007106/ĐNAI – CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng

Số TT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vi trí chuyên môn
7	Nguyễn Khắc Tuấn	011402/ĐNAI – CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng
8	Thái Thị Hồng	002662/ĐNAI – CCHN	Thực hiện hoạt động chuyên môn theo thông tư 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút, Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.	Điều dưỡng

Tràng Bóm, ngày 01 tháng 9 năm 2022
 Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật
 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



Nguyễn Đức Phước

Ghi chú:

- Giờ làm việc của Trung tâm: Ngoài thời gian làm việc như trên các nhân viên sẽ tham gia chế độ trực theo sự phân công của đơn vị.
- Trung tâm Y tế sẽ bố trí cho cán bộ viên chức, người lao động nghỉ bù để đảm bảo thời gian làm việc nghỉ ngơi theo đúng quy định của Luật Lao động.